

**UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 607/SNN-PTNT

Hưng Yên, ngày 30 tháng 7 năm 2019

V/v tài liệu tuyên truyền
Chương trình OCOP

Kính gửi: - Các Sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình Mỗi xã một sản phẩm” giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, xây dựng tài liệu tuyên truyền Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2018-2020, định hướng 2025 (Chương trình OCOP tỉnh Hưng Yên).

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các Sở, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến nhằm triển khai thực hiện Chương trình OCOP đạt hiệu quả (tài liệu tuyên truyền Chương trình OCOP kèm theo).

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân liên quan quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chi cục PTNT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Trung Cần

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

OCOP

TÀI LIỆU

TUYÊN TRUYỀN ĐỀ ÁN MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM
TỈNH HƯNG YÊN GIAI ĐOẠN 2018-2020, ĐỊNH HƯỚNG
ĐẾN NĂM 2025 (CHƯƠNG TRÌNH OCOP)

PHẦN 1

GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH OCOP

One Commune One Product (OCOP)

1. Chương trình OCOP

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) là chương trình phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị, gắn phát triển nông thôn với đô thị; là giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Trọng tâm của Chương trình OCOP là phát triển sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở mỗi địa phương theo chuỗi giá trị, do các tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân thực hiện.

Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, ban hành khung pháp lý và chính sách để thực hiện, hỗ trợ các khâu đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, định hướng quy hoạch các vùng sản xuất hàng hoá, dịch vụ.

Chương trình OCOP "mỗi xã một sản phẩm" là: Mỗi xã có tối thiểu một sản phẩm OCOP. Không giới hạn số sản phẩm OCOP của một xã.

Sản phẩm OCOP là: Các sản phẩm, dịch vụ được phát triển dựa trên lợi thế so sánh của cộng đồng; có sử dụng nguyên liệu địa phương, do các thành viên (chủ sở hữu) hoặc cộng đồng địa phương cung ứng được phát triển từ công nghệ truyền thống; có chế biến từ nguyên liệu địa phương; phát triển bền vững ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng. Các sản phẩm, dịch vụ tham gia Chương trình OCOP đánh giá, xếp hạng từ cấp huyện, cấp tỉnh, Trung ương theo Bộ tiêu chí nhằm chuẩn hóa các sản phẩm OCOP.

2. Mục tiêu

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa) để sản xuất các sản phẩm truyền thống, sản phẩm, dịch vụ có lợi thế đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị.

- Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, đời sống cho nhân dân và thực hiện hiệu quả nhóm tiêu chí “Kinh tế và tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xã Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Thông qua việc phát triển sản xuất tại địa bàn khu vực nông thôn, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn hợp lý, bảo vệ môi trường và gìn giữ, phát triển xã hội khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh bền vững.

3. Phạm vi thực hiện

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2018-2020, định hướng đến 2025.

4. Đối tượng thực hiện

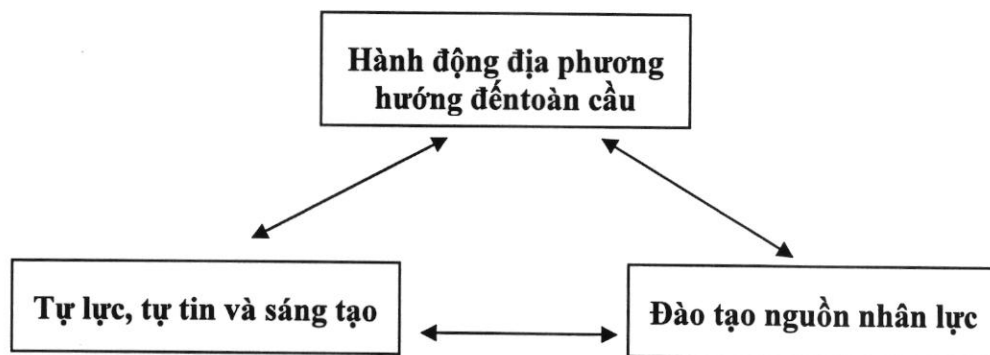
- Sản phẩm: Gồm sản phẩm hàng hóa và sản phẩm dịch vụ có nguồn gốc từ địa phương, hoặc được thuần hóa, đặc biệt là đặc sản vùng, trên cơ sở khai thác lợi thế so sánh về điều kiện sinh thái, văn hóa, nguồn gen, tri thức và công nghệ địa phương.

- Chủ thể thực hiện: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh.

5. Nguyên tắc thực hiện

Trong quá trình triển khai Chương trình OCOP cần được định hướng và tổ chức thực hiện theo cách tuân thủ đầy đủ 3 nguyên tắc là:

- 1) Hành động địa phương hướng đến toàn cầu;
- 2) Tự lực, tự tin và sáng tạo;
- 3) Đào tạo nguồn nhân lực.



- **Hành động địa phương hướng đến toàn cầu:** Để gia nhập vào thị trường thế giới, các sản phẩm cần được cải tiến, thiết kế lại cho phù hợp thị hiếu của người tiêu dùng. Các sản phẩm cần đáp ứng các tiêu chuẩn, yêu cầu về chất lượng (Organic, GlobalGAP, EuroGAP, VietGAP...), khả năng phát triển sản phẩm, thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế. Cần tập trung vào tái cơ cấu, hỗ trợ thành lập mới, phát triển các tổ chức kinh tế tại cộng đồng (THT, HTX, doanh nghiệp) hơn là các cá nhân, hộ gia đình đơn lẻ, để có pháp nhân công bố tiêu chuẩn chất lượng và tổ chức sản xuất ở qui mô lớn hơn.

- **Tự lực, tự tin và sáng tạo:** Kiến tạo môi trường sáng tạo cho người dân thông qua đánh giá và xếp hạng sản phẩm, từ đó người dân xác định được các điểm còn yếu của sản phẩm để cải tiến và tiếp tục đầu tư, nâng cấp sản phẩm. Các sản phẩm được đánh giá và xếp hạng cao hơn vẫn có thể tiếp tục được hỗ trợ nâng cấp sản phẩm.

- **Đào tạo nguồn nhân lực:** Cần hình thành một ngành đào tạo mới, song song với đào tạo "đỉnh cao" ở các trường đại học và cao đẳng: đào tạo các lãnh đạo, quản lý của các tổ chức kinh tế tại cộng đồng. Ngoài ra, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho các chủ thể sản xuất (doanh nghiệp, HTX, THT, hộ sản xuất) về phương án sản xuất kinh doanh, phát triển sản phẩm đạt tiêu chuẩn tham gia Chương trình OCOP.

6. Sản phẩm tham gia Chương trình OCOP

Sản phẩm OCOP bao gồm:

- Các sản phẩm hàng hóa có nguồn gốc từ đặc sản địa phương (công nghệ có nguồn gốc và nguyên liệu ở địa phương); có tính độc đáo (mức độ phổ biến ở một địa phương); có gia tăng giá trị và không ảnh hưởng xấu đến môi trường (phát triển bền vững);

- Sản phẩm dịch vụ tại địa phương, dựa trên thế mạnh về văn hóa, danh thắng, môi trường địa phương.

Trong giai đoạn 2018-2020, định hướng đến 2025, tập trung vào 6 nhóm ngành hàng:

1) Thực phẩm

Nông sản tươi sống (rau, quả tươi (rau, quả như nhãn; vải lai chín sớm; chuối; bưởi; cam; nghệ tươi...); mật ong); sản phẩm thô và sơ chế (như gạo, thịt tươi, sữa tươi,...); thực phẩm tiện lợi, gồm: tương, nước mắm,...; chế biến từ rau, quả (long nhãn, miến dong, đậu phụ...); chế biến từ thịt, trứng, sữa (giò, chả, bánh, bì bóng...); chế biến từ gạo và ngũ cốc (bún, bánh đa, bánh răng bừa...).

2) Đồ uống

Gồm đồ uống có cồn (rượu ngâm ủ, rượu chưng cất, rượu vang, ...); đồ uống không cồn (trà cà gai leo,...).

3) Thảo dược

Gồm các sản phẩm có thành phần từ thảo dược như: đinh lăng, cỏ ngọt, cây dược liệu (bạc hà, địa liền, cà gai leo, nấm dược liệu,...).

4) Vải và may mặc:

Gồm các sản phẩm làm từ bông, sợi.

5) Lưu niệm - nội thất - trang trí

Gồm các sản phẩm từ gỗ, sợi, mây tre, kim loại, gốm sứ, dệt may,... làm đồ lưu niệm, đồ gia dụng (đồ đồng, chế tác vàng bạc, đồ gỗ mỹ nghệ, mây tre đan,...).

6) Dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng

Gồm các sản phẩm dịch vụ phục vụ tham quan, du lịch, giải trí, học tập, nghiên cứu,...

PHẦN 2

CHU TRÌNH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH OCOP

Chu trình OCOP được thực hiện theo 6 bước, trên cơ sở nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân thụ hưởng” (đề xuất nhu cầu từ dưới lên, theo nhu cầu và khả năng của hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp). Chu trình triển khai OCOP hằng năm, các bước thực hiện theo Chu trình bao gồm:

1. Tuyên truyền về OCOP

Triển khai các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức của hệ thống quản lý Chương trình OCOP các cấp và sự hiểu biết của cộng đồng về Chương trình OCOP, bao gồm: Sự cần thiết, 3 nguyên tắc của OCOP, nội dung Chương

trình OCOP, các hỗ trợ của Nhà nước, thông tin và định hướng thị trường và đặc biệt là đề xuất ý tưởng sản phẩm, từ đó khởi đầu Chu trình OCOP của cộng đồng.

Các kênh tuyên truyền bao gồm: Các phương tiện truyền thông đại chúng từ Trung ương, tỉnh, huyện, xã (truyền thanh, truyền hình, báo chí,...); tại các hội nghị, hội thảo cấp quốc gia, tỉnh, huyện, xã, thôn...

2. Nhận ý tưởng sản phẩm

Sau khi được tuyên truyền, cộng đồng khởi đầu tham gia Chương trình OCOP bằng việc đăng ký ý tưởng sản phẩm cho hệ thống quản lý Chương trình OCOP. Từng ý tưởng sản phẩm sẽ được xem xét, lựa chọn các ý tưởng tốt nhất (làm cơ sở để triển khai).

- Cán bộ OCOP cấp xã: Nhận, kiểm tra thể thức, rà soát nội dung, giải thích cho cộng đồng khi không phù hợp. Chuyển lên Cơ quan thường trực OCOP huyện.

- Cán bộ OCOP huyện: Nhận Phiếu đăng ký ý tưởng sản phẩm mới, sản phẩm tham gia Chương trình OCOP từ cấp xã (UBND xã hoặc cộng đồng); xem xét nội dung hồ sơ (tính đầy đủ, hợp lý); tổng hợp đăng ký lên OCOP tỉnh.

- Cán bộ OCOP tỉnh: Tổng hợp hồ sơ đăng ký từ cấp huyện, sắp xếp theo ngành hàng; mời họp Hội đồng xét chọn ý tưởng (tại tỉnh) hoặc tổ chức đánh giá ý tưởng tại cơ sở tại địa phương (nếu cần). Thông báo kết quả đến OCOP huyện; thư ký OCOP huyện chịu trách nhiệm trả lời kết quả cho cộng đồng.

3. Nhận phương án kinh doanh

Sau khi được tập huấn, chủ nhân các ý tưởng sẽ xây dựng phương án kinh doanh và nộp cho cán bộ OCOP cấp xã, huyện.

- Cán bộ OCOP xã: Nhận, kiểm tra thể thức, rà soát nội dung, giải thích cho cộng đồng khi không phù hợp. Chuyển lên OCOP huyện.

- Cán bộ OCOP huyện: Nhận Phương án (Kế hoạch) kinh doanh của các xã (UBND xã hoặc cộng đồng); sàng lọc về nội dung; đánh giá, thẩm định Phương án (Kế hoạch) kinh doanh. OCOP huyện tổ chức Hội đồng đánh giá, thẩm định, phê duyệt; tổng hợp, đăng ký nhu cầu hỗ trợ (của cộng đồng) đến OCOP tỉnh.

- Cán bộ OCOP tỉnh: Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của cộng đồng (từ cấp huyện), xây dựng kế hoạch huy động, phân bổ nguồn lực hỗ trợ cộng đồng trong quá trình triển khai Phương án (kế hoạch) kinh doanh; thông báo kế hoạch hỗ trợ đến OCOP cấp huyện; OCOP huyện thông báo kế hoạch hỗ trợ của Chương trình OCOP (tỉnh, huyện) đến cộng đồng.

4. Triển khai kế hoạch kinh doanh

Trong quá trình triển khai theo Phương án (kế hoạch) kinh doanh, chủ thể thực hiện sẽ nhận được sự tư vấn tại chỗ, kết nối của cán bộ OCOP cấp huyện hoặc tư vấn của Chương trình OCOP. Tùy mức độ đơn giản hay phức tạp, điều kiện sẵn có và nhu cầu của chủ thể sản xuất, sản phẩm được tiếp cận và thụ hưởng những hỗ trợ từ Chương trình OCOP, bao gồm: Hình thành mới hoặc tái cơ cấu các tổ chức kinh tế đã có; huy động vốn; xây dựng và triển khai các dự án phát triển sản phẩm; tập huấn về nghiên cứu và phát triển sản phẩm (R&D); xây dựng và triển khai các đề tài khoa học công nghệ; hợp đồng với các nhà khoa

học; tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng; kết nối thị trường; kết nối với các nhà cung ứng đầu vào.

5. Đánh giá và xếp hạng sản phẩm

Các sản phẩm tham gia Chương trình OCOP bắt buộc phải tham gia đánh giá, xếp hạng tại 3 cấp (cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia), trong đó các sản phẩm đạt từ 3-5 sao ở cấp huyện sẽ được đánh giá ở cấp tỉnh, các sản phẩm đạt 4-5 sao cấp tỉnh sẽ được đánh giá ở cấp quốc gia. Các sản phẩm được đánh giá và xếp hạng tại các cấp sẽ do Hội đồng đánh giá sản phẩm cấp tương ứng (huyện, tỉnh và quốc gia) thực hiện. Các sản phẩm đánh giá, xếp hạng đạt 1-2 sao và các sản phẩm đạt 3-4 sao kỳ trước có thể hoàn thiện và dự thi đánh giá và xếp hạng vào kỳ năm tiếp theo.

6. Xúc tiến thương mại

Các sản phẩm đạt 3 sao trở lên sẽ được hỗ trợ xúc tiến thương mại tại các cấp tương ứng nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm tại thị trường địa phương, tỉnh, quốc gia và quốc tế, qua đó đẩy mạnh sản xuất, từ đó đạt mục đích cao nhất của OCOP là thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cộng đồng.

Các hoạt động chính gồm: Xây dựng hệ thống trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, gian hàng OCOP tại các trung tâm thương mại, siêu thị, khu dân cư; quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tổ chức hội chợ sản phẩm OCOP; kết nối thị trường;...

PHẦN 3

ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG SẢN PHẨM OCOP

Toàn bộ các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP đều phải được đánh giá và xếp hạng dựa trên Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm.

1. Nội dung Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm

Các sản phẩm được đánh giá và xếp hạng theo Bộ tiêu chí dựa trên Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; các bộ Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) tương ứng với từng nhóm sản phẩm theo bộ tiêu chí của Chương trình OCOP.

Nội dung của Bộ tiêu chí gồm 3 phần:

- Phần A: Các tiêu chí đánh giá sản phẩm và sức mạnh cộng đồng (35 điểm), gồm: (1) Tổ chức sản xuất; (2) Phát triển sản phẩm; (3) Sức mạnh cộng đồng.

- Phần B: Các tiêu chí đánh giá khả năng tiếp thị sản phẩm (25 điểm), gồm: (1) Tiếp thị; (2) Câu chuyện về sản phẩm.

- Phần C: Các tiêu chí đánh giá chất lượng sản phẩm (40 điểm), gồm: (1) Kiểm tra, phân tích tiêu chuẩn theo yêu cầu của loại sản phẩm; (2) Cơ hội tham gia thị trường toàn cầu.

2. Xếp hạng sản phẩm OCOP

Sau khi đánh giá, các sản phẩm OCOP được xếp hạng như sau:

- Hạng 5 sao (90 - 100 điểm): Sản phẩm chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế;

- Hạng 4 sao (70 - 89 điểm): Sản phẩm đạt tiêu chuẩn, có thể nâng cấp để đạt tiêu chuẩn quốc tế;
- Hạng 3 sao (50 - 69 điểm): Sản phẩm đạt tiêu chuẩn, có thể phát triển lên hạng 4 sao;
- Hạng 2 sao (30-49 điểm): Sản phẩm chưa đạt tiêu chuẩn, có thể phát triển lên hạng 3 sao;
- Hạng 1 sao (Dưới 30 điểm): Sản phẩm yếu, có thể phát triển lên hạng 2 sao.

3. Đánh giá công nhận và xếp hạng sản phẩm Chương trình OCOP

Sản phẩm thuộc Chương trình OCOP được đánh giá tại cấp huyện, cấp tỉnh và trung ương thực hiện nhiệm vụ công nhận và xếp hạng sản phẩm. Thời gian xét, đánh giá và xếp hạng sản phẩm được tổ chức hàng năm theo Chu trình OCOP:

- UBND cấp huyện thành lập Hội đồng đánh giá sản phẩm. Hội đồng đánh giá sản phẩm tổ chức họp đánh giá sản phẩm theo Bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng sản phẩm của Chương trình OCOP. Lập danh sách sản phẩm (kèm theo hồ sơ) trình UBND cấp tỉnh xem xét, công nhận và xếp hạng.

- UBND cấp tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm. Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm tổ chức họp thẩm định sản phẩm theo Bộ Tiêu chí đánh giá xếp hạng sản phẩm, trình UBND cấp tỉnh ban hành quyết định cấp Giấy công nhận và xếp hạng sản phẩm. Lựa chọn sản phẩm được cấp giấy công nhận và xếp hạng sản phẩm của tỉnh tham dự đánh giá, xếp hạng sản phẩm cấp trung ương.

- Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp cùng Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thành lập Hội đồng tư vấn chương trình OCOP, tổ chức đánh giá và xếp hạng sản phẩm; ban hành quyết định cấp bằng công nhận và xếp hạng sản phẩm cấp quốc gia.

PHẦN 4

NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH OCOP

Tổng kinh phí thực hiện Chương trình OCOP: 7.284.900 triệu đồng.

- Vốn xã hội hóa: 4.976.650 triệu đồng (chiếm 68,31%). Nguồn vốn thực hiện Chương trình OCOP chủ yếu là nguồn xã hội hóa từ: Vốn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tự huy động, nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng, các quỹ đầu tư, nguồn vốn hỗ trợ của các nhà tài trợ Chương trình OCOP...

- Vốn ngân sách: 2.308.250 triệu đồng (chiếm 31,69%). Nguồn vốn ngân sách sẽ hỗ trợ một phần, bao gồm: Ngân sách hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ, nguồn khuyến công, khuyến nông, các nguồn vốn lồng ghép khác.